

Số: 86/2018/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 15 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH S – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 88/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/10/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Ông Nguyễn Đặng L**, sinh năm: 1974

Hộ khẩu thường trú: thôn Cổ L1, xã Hải B, Hện Hải L2, tỉnh Quảng T.

Tạm trú tại: Số 01 A Thượng 6, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

- **Bà Nguyễn Thị Diễm T1**, sinh năm: 1979

Hộ khẩu thường trú: thôn Cổ L1, xã Hải B, Huyện Hải L2, tỉnh Quảng T.

Tạm trú tại: Số 01 A Thượng 6, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quA hệ hôn nhân: ông Nguyễn Đặng L và bà Nguyễn Thị Diễm T1

thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Đăng L và bà Nguyễn Thị Diễm T1 có hai con tên Nguyễn Đăng H, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2000 và Nguyễn Đăng H1, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2004. Ly hôn bà T1 nhận trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Đăng H1 cho đến khi con đủ 18 tuổi; ông L không phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng con Nguyễn Đăng H đã trưởng thành đủ 18 tuổi, phát triển bình thường nên việc ở với cha hay mẹ là do con quyết định.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Đăng L và bà Nguyễn Thị Diễm T1 mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đăng L và bà Nguyễn Thị Diễm T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Đăng H1, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2004 cho cho bà T1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; ông L không phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng con Nguyễn Đăng H đã trưởng thành đủ 18 tuổi, phát triển bình thường nên việc ở với cha hay mẹ là do con quyết định.

Bên không nuôi con vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000 đồng ông Nguyễn Đăng L và bà Nguyễn Thị Diễm T1 tự nguyện chịu. Ông L và bà T1 đã nộp đủ lệ phí theo biên lai số 0001853 ngày 24/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;
- UBND xã Hải Ba, Huyện Hải Lăng;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm